

Số: 06/2022/QĐCNHGT-DS

Mai Sơn, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Đoàn Tiến S, bà Kiều Thị M và chị Vì Thị Ánh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 8 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Đoàn Tiến S và bà Kiều Thị M;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Ông Đoàn Tiến S, sinh năm 1963 và bà Kiều Thị M sinh năm 1963, nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tiểu khu A, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La;

*Người bị kiện:* Chị Vì Thị Ánh T sinh năm 1982, nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tiểu khu A, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La

.- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Đoàn Tiến S, bà Kiều Thị M và chị Vì Thị Ánh T thống nhất số tiền chị T còn nợ ông S, bà M từ năm 2017 đến nay là 80.000.000VNĐ tiền gốc. Hai bên thỏa thuận tiền lãi là 1,1%/tháng, thời gian tính lãi tính từ tháng 9 năm 2022. Chị T có trách nhiệm trả cho ông S, bà M mỗi tháng là

3.000.000VNĐ (Ba triệu đồng) vào ngày 30 hàng tháng bắt đầu từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi trả hết toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi.

Nếu chị T vi phạm nghĩa vụ trả tiền nợ tại bất kì thời điểm nào thì ông S, bà M có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chị T phải thi hành. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông S, bà M thì chị T còn phải chịu lãi suất chậm trả theo thỏa thuận đối với số tiền còn phải thi hành theo quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Hà Minh Quân**